

(Hoà Trung) bị địch phát hiện, bắt nắp hầm bí mật, đồng chí đã dùng lựu đạn diệt địch và anh dũng hy sinh. Các chiến sỹ du kích như: Đước, Trọng (Sa Lao); Khoa, Tư (thôn Đoài), Tốn, Quê (Hoà Trung) khi bị địch phát hiện cũng anh dũng diệt địch và sẵn sàng hy sinh cho cách mạng. Các chiến sỹ trung kiên như: Nguyễn Thị Thuận (thôn Nguyễn), Đinh Thị Thạo (Ngô Xá), Nguyễn Thị Hồng (Hoà Trung) bị địch bắt tù đây, bị tra tấn dã man nhưng vẫn một lòng trung kiên với Đảng không khai báo cơ sở cách mạng. Đặc biệt có chiến sỹ trẻ mới ở tuổi thiếu niên đã mưu trí chiến đấu đánh địch giữ làng như: Nguyễn Doãn Tú, Nguyễn Văn Uẩn (thôn Nguyễn); Nguyễn Bá Hiên, Trần Nho Trí (thôn Đoài).

Thắng lợi vẻ vang của quân và dân Tiên Nội còn mãi mãi ghi nhớ công ơn của những người mẹ chiến sỹ đã không quản gian khổ ngày đêm nuôi dưỡng, bảo vệ cán bộ, điển hình như cụ: Nguyễn Thị Nghị, Nguyễn Thị Toán (Hoà Trung), Trần Thị Miễn, bà xã Mông (thôn Đoài); Nguyễn Thị Hanh, Nguyễn Thị Phán (thôn Nguyễn); Nguyễn Thị Mạn, Nguyễn Thị Sáp (Ngô Thượng), Đinh Văn Tu, Nguyễn Thị Mười (Ngô Xá) và biết bao nhiêu cá nhân, gia đình ở Tiên Nội, Yên Bắc, Hoàng Đông đã che chở, giúp đỡ chi bộ Đảng, du kích Tiên Nội chiến thắng kẻ thù.

Trong chín năm kháng chiến chống Pháp, chi bộ và du kích Tiên Nội đã phối hợp tốt với bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương thực hiện tốt phương án tác chiến vừa thắng địch, vừa bảo vệ dân, bảo toàn lực lượng. Kết quả, du kích Tiên Nội đã tham gia chiến đấu 139 trận (trong đó 49 trận đánh địa lôi), diệt 213 tên, làm bị thương 276 tên, bắt sống 194 tên, phá huỷ 18 xe cơ giới (có xe tăng và 1 xe lội nước) thu nhiều súng các loại và quân trang, quân dụng của địch.

Chín năm kháng chiến, 8 đảng viên và 32 du kích đã anh dũng hy sinh, hàng trăm người dân bị chết và bị thương, 60 cán bộ đảng viên, du kích bị bắt, 368 nóc nhà bị đốt phá và nhiều trâu bò, lợn gà bị giặc cướp đi.

Tổng kết 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tiên Nội đã được Chính Phủ tặng:

01 Huân chương chiến công hạng 2;

01 Huân chương chiến công hạng 3;

125 Huân chương kháng chiến hạng 1

152 Huân chương kháng chiến hạng 2;

230 Huy chương kháng chiến hạng 3;

192 Huy chương kháng chiến hạng 1;

189 Huy chương kháng chiến hạng 2;

173 Huy chương chiến thắng hạng 1;

72 Bằng khen của Chính Phủ và nhiều giấy khen.

Chương III

ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN HÀN GẮN CÁC VẾT THƯƠNG CHIẾN TRANH, KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG (1954 – 1960)

I - KHÔI PHỤC KINH TẾ VÀ Củng cố TỔ CHỨC ĐẢNG (7/1954 - 12/1957)

Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chiến chống Pháp ở miền Bắc chi bộ và nhân dân xã Tiên Nội đã bắt tay ngay vào việc củng cố chính quyền, củng cố và phát triển tổ chức Đảng, động viên toàn dân nhanh chóng khôi phục kinh tế, ổn định đời sống xã hội, thực hiện chính sách cải cách ruộng đất, xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp, khắc phục hậu quả chiến tranh, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam.

Từ khi bị giặc Pháp xâm lược (5/1950) đến (7/1954) xã Tiên Nội được hoàn toàn giải phóng. Sau hơn bốn năm chiếm đóng, thực dân Pháp và tay sai để lại cho Đảng bộ và nhân dân Tiên Nội những hậu quả nặng nề. Hầu hết đồng ruộng của xã bị bỏ hoang do địch khống chế và lập vành đai trắng, trâu bò bị tàn sát, đời sống nhân dân bị nghèo đói, công việc làm đất nặng nhọc, chủ yếu bằng sức người. Hệ thống nông giang bị hỏng, vụ chiêm, vụ mùa bị lụt lội, hạn hán kéo dài không có nước để tát. Tiên Nội là xã thuần nông sản xuất chủ yếu phụ thuộc vào thiên nhiên, ruộng đất. Cuộc sống của nông dân quanh năm vất vả mà vẫn không đủ ăn. Ngoài sản xuất nông nghiệp, xã có nghề phụ đan thúng ở Hoà Trung,

may vá ở Ngô Xá , nghề mộc ở Ngô Thượng trong chiến tranh bị đình đốn không sản xuất được dẫn đến tình cảnh thất nghiệp nghèo khổ . Hậu quả từ cuối năm 1954 đến năm 1956 ở Tiên Nội nạn đói khổ vẫn đe dọa có 280 gia đình với 560 nhân khẩu ⁽¹⁾ thiếu ăn trầm trọng tập trung ở các thôn Hoà Trung, Kim Lũ, Ngô Thượng, Sa Lao. Bên cạnh nạn đói còn có nhiều người mắc bệnh sốt rét, tả lỵ, phù thũng, da liễu.

Về văn hoá - xã hội sau hoà bình nhân dân vẫn bị ảnh hưởng của sách báo văn hoá nô dịch của địch . Một số tài liệu của địch núp dưới hình thức tôn giáo để nói xấu chế độ. Vấn đề xã hội tôn tại phức tạp, ngoài việc gieo rắc bệnh tật thì nạn cờ bạc, rượu chè bê tha còn rải rác trong các thôn, xóm.

Sau khi địch rút chạy, một số nguy quân, nguy quyền, địa chủ, tay sai phản động chạy theo địch lên Hà Nội , Hải Phòng để vào Nam. Số không kịp chạy thì tìm cách che giấu tội lỗi, sống lén lút không chịu ra trình diện. Trong thời gian này toàn huyện có 552 lính nguy trở về với nhân dân, trong đó Tiên Nội cũng có người trở về. Đây cũng là những khó khăn cho địa phương , vì họ quay về có đối tượng nợ máu ta phải quản lý giáo dục. Một số tên trong các tổ chức, đảng phái phản động được chúng cài cắm để lại thực hiện âm mưu phá hoại hậu chiến. Sau khi tiếp quản thì ở Duy Tiên vẫn còn nhiều tổ chức , đảng phái phản động lén lút hoạt động ở các xã Tiên Nội, Tiên Ngoại , Bạch Thượng , Đọi Sơn, Lam Hạ, Chuyên Ngoại , Châu Sơn, Mộc Bắc ⁽²⁾.

(1) Báo cáo của Huyện uỷ Duy Tiên năm 1955

(2) Lịch sử Đảng bộ huyện Duy Tiên giai đoạn 1930 – 1954, xuất bản 01/1996, trang 8

Biết ta đang gặp nhiều khó khăn về đời sống của nhân dân và việc khắc phục những hậu quả do chiến tranh để lại địch đã tận dụng mọi khả năng của bọn tay sai, cha cố phản động còn nằm lại để chống phá ta, ở Hoàng Đông và Tiên Ngoại ngay cạnh Tiên Nội hàng ngày chúng tung tin xuyên tạc đường lối của Đảng. Giám mục Trịnh Như Khuê từ Hà Nội về Hà Nam gặp bọn tay sai. Một số linh mục ở Hà Nội, Hà Đông, Hưng Yên, Nam Định đã phối hợp với một số linh mục phản động như linh mục Thục, linh mục Bản tăng cường châu lễ, lợi dụng giảng đạo chúng đã dụ dỗ tuyên truyền “Chúa đã vào Nam”, “ai ở lại miền Bắc sẽ bị trả thù” và trắng trợn đe dọa để cưỡng ép nhân dân di cư vào Nam.

Về chính sách của Đảng, tại Tiên Nội bọn địch cũng xuyên tạc gây khó khăn cho ta nhất là việc thu thuế nông nghiệp. Chúng lợi dụng việc tính thu sai của một vài cán bộ để tung tin “vụ này ta thu 100%, sang năm ta thu 200% là chết đói” Ngoài ra chúng còn xuyên tạc chính sách tôn giáo, tự do tín ngưỡng của ta để gây hoang mang dao động trong các tầng lớp nhân dân lao động và gây chia rẽ, mâu thuẫn mất đoàn kết lương giáo ở xã. Tình hình đó đặt ra cho chi bộ Tiên Nội vừa phải giải quyết những vấn đề bức xúc bọn bề sau chiến tranh, vừa tăng cường củng cố xây dựng các đoàn thể quần chúng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu mới của cách mạng.

Ngày 13/7/1954, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hà Nam họp và quyết định một số nhiệm vụ trước mắt: Giải quyết vấn đề chiến lợi phẩm, ổn định tinh thần nhân dân, khuyến khích trưng chiến thắng và truyền thống anh hùng cách mạng trong cán bộ và nhân dân, thu phục tàn binh địch, giáo dục ý thức phòng giữ và bảo mật trong nhân dân, trấn áp bọn phản động,

xây dựng cơ sở đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang và các đoàn thể quần chúng ở vùng mới giải phóng.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ và Huyện uỷ Duy Tiên, chi bộ xã Tiên Nội đã xây dựng kế hoạch sát thực với tình hình của từng thôn để vừa củng cố về mặt tổ chức, vừa chỉ đạo thực hiện các mặt công tác cùng một lúc để ổn định đời sống nhân dân và phá tan âm mưu thâm độc của địch. Trong thời gian này thực hiện chủ trương của Huyện uỷ Duy Tiên, chi bộ Tiên Nội đã lãnh đạo nhân dân tổ chức các đội dân công lên các tuyến đê Sông Hồng, sông Nhuệ, sông Châu để đắp những đoạn đê xung yếu. Từ tháng 7 đến tháng 9/1954 nhân dân Tiên Nội đã tham gia hàng ngàn ngày công, đào đắp được hàng ngàn m³ đất tu bổ các đoạn đê xung yếu nhất từ đê Lạc Tràng đến đê Quang ấm được vững chắc. Công tác đắp đê, bồi, làm thuỷ lợi luôn là nhiệm vụ trọng yếu được chi bộ Đảng, Uỷ ban hành chính xã quan tâm chỉ đạo và thành lập Ban chỉ huy, phòng chống lụt bão của xã thường xuyên làm tốt công tác phòng chống bão, lũ, bảo vệ sản xuất, tài sản của nhân dân.

Cùng với việc tu bổ đê điều, làm thuỷ lợi, công việc khôi phục ruộng đất hoang hoá, đẩy mạnh sản xuất đã được chú trọng. Chi bộ đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập chính sách sản xuất nông nghiệp, phát động phong trào đoàn kết tương trợ rộng rãi để khai hoang phục hoá. Hưởng ứng cuộc vận động này, nhân dân trong xã thi đua khai hoang phục hoá, đoàn kết tương trợ lẫn nhau về giống vốn, nhanh chóng khôi phục sản xuất. Tính đến tháng 9/1954 hơn 90% ruộng đất hoang hoá trong xã đã được cấy lúa. Diện tích cấy lúa thường xuyên của các vụ trước

được triển khai nhanh, tiêu biểu là các thôn Sa Lao, Hoà Trung , Kim Lũ, Ngô Xá , Ngô Thượng. Công tác khai hoang, phục hoá ruộng ở các thôn gần đường 1A như Kim Lũ, Hoà Trung, Sa Lao, chi bộ xã đã triển khai tích cực theo Thông tư số 24 - TT/HU của Huyện uỷ Duy Tiên về việc vận động nhân dân phá hoang khu mới giải phóng . Huyện uỷ đã mở chiến dịch 2 ngày với tinh thần đoàn kết , tương trợ phá hoang , đẩy mạnh sản xuất cấy hết diện tích ven đường số 1A.

Hưởng ứng chiến dịch này nhân dân hai xã Tiên Nội, Tiên Ngoại đã hăng hái đến xã Hoàng Đông hỗ trợ công việc phá hoang sản xuất ở các thôn Hoàng Hạ, Hoàng Thượng, Ngọc Động . Trong hai ngày ra quân, Tiên Nội đã phá hoang sản xuất được 40 mẫu ruộng, là xã phá hoang được nhiều diện tích nhất huyện Duy Tiên .

Công tác thuỷ nông nội đồng cũng đã được chi bộ chú trọng. Tất cả 9 thôn trong xã đã nhanh chóng khôi phục bước đầu hệ thống nông giang bị phá huỷ trong chiến tranh và đắp , hàn vá các đường đỗi, bờ đê, mương máng, đảm bảo việc tưới tiêu chống mưa lũ cho việc sản xuất của nông dân sau giải phóng. Cũng trong năm này khi đồng lúa đang lên xanh tốt thì xảy ra hạn hán nặng và lúa bị sâu bệnh tràn lan. Chi bộ Tiên Nội đã chỉ đạo nhân dân thực hiện khẩu hiệu tích cực chống hạn và sâu bệnh là nhiệm vụ khẩn cấp. Chỉ trong 5 ngày việc thực hiện đã có hiệu quả, nhiều thôn bắt được hàng chục ki lô gam sâu và khai thông mương máng để tạt nước vào ruộng. Nhân dân trong xã còn phát động phong trào thi đua diệt chuột, bắt sâu, chăm sóc lúa mùa, bảo vệ diện tích đã cấy.

Về lĩnh vực văn hoá - xã hội , chi bộ Tiên Nội đã chỉ đạo các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, vận động nhân dân ai có lưu trữ tài liệu tuyên truyền của địch, sách báo văn hoá đòi truy để tiêu huỷ. Nghị quyết của chi bộ Tiên Nội đã thực hiện 6 điểm chỉ đạo của Huyện uỷ Duy Tiên về văn hoá cụ thể là :

- Triệt để bài trừ văn hoá nô dịch của địch ở vùng mới giải phóng nhất là nơi công giáo .

- Giáo dục nhân dân tự nguyện , tự giác tham gia việc tẩy trừ tàn dư văn hoá nô dịch, tự giác đem nộp tài liệu sách báo, tranh ảnh có tính chất phản tuyên truyền.

- Phục hồi và phát triển bình dân học vụ, mở trường phổ thông nơi giải phóng .

- Đào tạo và bổ túc cho giáo viên nơi mới giải phóng .

- Bồi dưỡng tinh thần, tư tưởng lập trường cho giáo viên hướng vào phục vụ nhân dân .

- Học tập tình hình nhiệm vụ mới cho giáo viên và học sinh ⁽¹⁾.

Công tác cứu đói trong xã được thực hiện tích cực, nhiệm vụ phòng chống nạn đói “cứu đói như cứu hoả” được chi bộ thường xuyên kiểm tra chỉ đạo chặt chẽ, với phương châm “sản xuất tự cứu”, chiến dịch trồng rau màu ngăn ngày, phong trào vận động tương trợ lẫn nhau khắc phục nạn đói diễn ra sâu rộng trong nhân dân , truyền thống “lá lành đùm lá rách” được khơi dậy và đạt kết quả tốt. Trong đợt đói tháng 3- 1955, nhân dân trong xã đã giúp nhau được khá nhiều thóc, gạo.

(1) Trích Nghị quyết Huyện uỷ Duy Tiên, tháng 9 năm 1954

Ngoài ra Chính phủ còn phát cho nhân dân thóc gia công, Ngân hàng cho nhân dân vay tiền để cứu đói . Với sự hỗ trợ kịp thời của Nhà nước , những biện pháp tích cực và sự nỗ lực của chi bộ Đảng, chính quyền cùng toàn dân trong xã, nạn đói từng bước được khắc phục.

Công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh cho nhân dân được triển khai đồng bộ chi bộ Đảng chính quyền xã Tiên Nội đã chỉ đạo các thôn tiến hành điều tra nắm vững những người bị bệnh hoa liễu, sốt rét để tìm cách chữa bệnh với tinh thần “chữa bệnh như cứu đói”. Thực hiện chủ trương của cấp uỷ và chính quyền , ngành y tế xã đã sử dụng mọi phương tiện thuốc men tập trung chữa các bệnh sốt rét, tả lỵ, phù thũng, da liễu cho nhân dân . Đồng thời tuyên truyền cho nhân dân cách phòng chống bệnh mùa hè và đẩy mạnh phong trào vệ sinh yêu nước.

Các tổ chức cứu quốc trong thời kỳ địch tạm chiếm có tác dụng không nhỏ trong việc tập hợp quần chúng đấu tranh và bảo vệ cách mạng . Khi giải phóng do bọn địch tuyên truyền mạnh (nhất là nơi có đồng bào công giáo) thì một số hoang mang, có người mắc mưu tuyên truyền cho địch. Chi bộ Tiên Nội đã kịp thời chỉ đạo các ngành, các giới nắm bắt kịp thời những đối tượng đó và tích cực tuyên truyền , giải thích đường lối, chính sách của Đảng và thành lập các tổ chức sản xuất, tổ đổi công công việc , tổ đọc báo Đảng . Mặt khác nhanh chóng ổn định cán bộ của các tổ chức này để hoạt động có hiệu quả .

Về công tác xây dựng Đảng, chi bộ Tiên Nội đã nhanh chóng thực hiện 3 nhiệm vụ của Huyện uỷ Duy Tiên giao:

- Tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập tinh thần, nhiệm vụ.

- Chấn chỉnh việc chấp hành chính sách ruộng đất, đẩy mạnh sản xuất .

- củng cố bộ máy mà chủ yếu là cơ quan lãnh đạo ban chi uỷ, nông hội , chính quyền .

Công tác củng cố xây dựng Đảng sau khi được sự chỉ đạo của huyện uỷ Duy Tiên, chi bộ xã Tiên Nội đã đặc biệt quan tâm. Trong thời kỳ kháng chiến một số đảng viên bị bắt, một số nằm im, chạy dài, cầu an. Hoà bình lập lại , đảng viên trong chi bộ giảm sút cả về số lượng và chất lượng. Toàn chi bộ có 40 đảng viên sinh hoạt ở các tổ đảng của 9 thôn. Trước tình hình đó, Ban chi uỷ xã Tiên Nội đã thực hiện yêu cầu cấp thiết của công tác xây dựng Đảng : “Việc tập hợp đảng viên phải thận trọng, tránh tình trạng tập hợp ẩu, đưa sinh hoạt phê bình, tự phê bình vào nên nếp, chú ý đào tạo cán bộ”. Tháng 9/1954, chi bộ xã Tiên Nội tổ chức cho đảng viên học tập về tình hình và nhiệm vụ mới, liên hệ kiểm thảo sâu sắc để nâng cao nhận thức, sửa chữa khuyết điểm sai lầm, phục hồi đảng tịch cho những đảng viên còn đủ tiêu chuẩn. Qua học tập, kiểm điểm, nhiều đảng viên có tiến bộ rõ rệt, một số trước đây nằm im nay thực sự hối hận xin được tham gia công tác.

Để tăng cường đoàn kết nội bộ và hiểu rõ hoàn cảnh của nhau nhất là những đảng viên hoạt động ở xa hoặc địch bắt mới trở về, chi bộ đã thực hiện tự phê bình và phê bình . Trong sinh hoạt tập trung vào 2 nội dung là “kiểm thảo việc thực hiện chính sách và nâng cao lập trường, tư tưởng của đảng viên”. Đồng thời mở lớp tập huấn cho đảng viên ở tù hoặc nơi khác về để nghe các đồng chí chỉ huấn ở tỉnh và huyện về phổ biến. Đặc biệt chi bộ đã phân công đảng viên

và chỉ đạo tập trung việc hoạt động của các tổ chức quần chúng ở thôn Hoà Trung - nơi có đông bào công giáo.

Ngày 7/6/1955, Tỉnh uỷ Hà Nam ra Nghị quyết về nhiệm vụ công tác năm 1955. Nghị quyết chỉ rõ: Tăng cường lãnh đạo nông thôn, chủ yếu là hoàn thành phát động quần chúng giảm tô và tiến hành cải cách ruộng đất.

Cuối tháng 7/1955 Đoàn uỷ cải cách ruộng đất Trung ương đã cử 98 đội về 98 xã của Hà Nam. Đoàn đã chia thành các đội cải cách về tận các xã trong huyện Duy Tiên để đi sâu vào tầng lớp bản, cố nông để “Bắt rễ sâu chuỗi, thăm nghèo hỏi khổ” vận động nhân dân vùng lên đánh đổ giai cấp phong kiến, địa chủ cường hào gian ác. Đội về xã Tiên Nội gồm có 32 người, toả về cả 9 thôn trong xã và thực hiện “Ba cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm) với nhân dân. Khẩu hiệu của đội là vận động nhân dân “có khổ nói khổ, nhân dân vùng lên”, “Đánh đổ giai cấp phong kiến địa chủ” và mục đích cuối cùng là thực hiện “Người cày có ruộng”. Đội cải cách ruộng đất tổ chức quán triệt tình hình Nghị quyết hội nghị lần thứ IV Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) về thực hiện cải cách ruộng đất ở nông thôn. Đội cải cách ruộng đất thành lập chi bộ Đảng sinh hoạt độc lập do đồng chí Đội trưởng là Bí thư chi bộ. Đội được chia làm nhiều bộ phận công tác như: Bộ phận qui định, xác định thành phần, bộ phận tổng hợp số liệu thống kê, bộ phận trưng thu, trưng mua ruộng đất tài sản của địa chủ. Các bộ phận này dựa vào chi bộ, chính quyền của xã và bản cố nông xác định từng đối tượng trong cải cách ruộng đất.

Trong thời gian này khắp các thôn, xóm trong xã bùng lên khí thế cách mạng, ở đâu cũng thấy bàn tán sôi nổi về

qui định thành phân, về đất đai sẽ được chia... Hàng ngày và cả ban đêm bà con nông dân ở Tiên Nội thấp đèn , đốt đuốc ra trụ sở, ra đình làng họp. Cuộc đấu tranh để tiến hành cải cách ruộng đất ngày càng quyết liệt , ở Tiên Nội đã xuất hiện mâu thuẫn giữa các gia đình bị quy thành phân địa chủ, phú nông với số đông nhân dân lao động đang ở đỉnh cao. Bọn phản động lúc này cũng ra sức tuyên truyền, xuyên tạc chính sách cải cách ruộng đất và thừa cơ nói xấu chế độ ta. Chúng chia rẽ lương giáo, chia rẽ các tầng lớp dân cư, thậm chí cùng trong một dòng họ, người thân và phân tán của cải, vàng bạc gây khó khăn cho đội cải cách và chính quyền xã.

Trước những khó khăn phức tạp mới nảy sinh trong cải cách, chi bộ , chính quyền xã kết hợp với đội cải cách ruộng đất phát động phong trào cách mạng thông qua quần chúng để giám sát âm mưu của địa chủ cường hào không cho phân tán tài sản hoặc có âm mưu di cư vào Nam. Đồng thời vận động những gia đình trước kia không có ruộng phải di cư đi nơi khác làm thuê nay trở về quê hương tiếp tục được chia ruộng để sản xuất. Kết quả khí thế cách mạng , tinh thần của quần chúng đã thắng âm mưu chống đối địch và bọn phản lại lợi ích của nhân dân ta . Tòa án nhân dân đặc biệt đã được mở tại Mạ Cả trước cửa đình Thôn Đoài để xét xử những tên địa chủ cường hào gian ác có nhiều nợ máu với nhân dân .

Với khí thế đấu tranh kiên quyết của nông dân, đến cuối năm 1955, cải cách ruộng đất ở xã Tiên Nội đã hoàn thành cơ bản. Ruộng đất do địa chủ cường hào chiếm ở Tiên Nội đã đem chia cho nông dân lao động. Khi chia ruộng đất trâu bò, nông cụ xã đều tổ chức công khai, các gia đình được chia đều có biển ghi rõ diện tích và cắm tại ruộng nhà

mình. Khẩu hiệu “người cày có ruộng” là ước mơ của ngàn đời của người nông dân nay đã được thực hiện . Giai cấp nông dân phấn khởi đem trí tuệ , sức lực của mình xây dựng kinh tế - xã hội ở nông thôn, góp phần cùng nhân dân miền Bắc hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, chuẩn bị bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội .

Cũng như nhiều xã khác trong huyện Duy Tiên , ở Tiên Nội khi tiến hành cải cách ruộng đất đã phạm phải một số sai lầm nghiêm trọng. Đó là do cải cách ruộng đất kết hợp với chính đốn tổ chức , lại vận dụng kinh nghiệm cải cách của nước ngoài một cách máy móc, giáo điều . Đoàn uỷ và đội cải cách ruộng đất không dựa vào tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng cách mạng ở địa phương. Mọi công việc về cải cách, ruộng đất đều do đội cải cách ruộng đất chỉ đạo . Trong khi đó bọn phản động điên cuồng chống phá làm cho hoạt động của đội cải cách quá tả , dẫn đến nghi kỵ , ngờ vực nội bộ với việc tổ chức đấu tố tràn lan nên đã đánh cả vào tổ chức Đảng và đảng viên gây nhiều tổn thất cho Đảng⁽¹⁾. Một số người bị quy oan, xử lý sai, việc thực hiện chính sách trưng thu, trưng mua, tịch thu tài sản đối với một số đối tượng chưa đúng, việc tố cáo sai sự thật thiếu được thẩm tra dẫn đến xử lý sai lệch và nhiều mâu thuẫn trong nội bộ dân cư và lãnh đạo; điển hình như ông Nguyễn Văn Đạm ở Hoà Trung là tổ trưởng Đảng cộng sản Đông Dương bị quy oan là đảng viên “Quốc dân Đảng” và nhiều đồng chí khác cũng bị quy sai như đồng chí Lâm Văn Thoả (thôn Sa Lao) cũng bị giam lỏng để theo dõi. Riêng nữ đồng chí Nguyễn Thị Hạnh (ở

(1) Trích Lịch sử Đảng bộ huyện Duy Tiên, giai đoạn 1930 – 1954, xuất bản năm 1996, trang 24

Nguyễn), đảng viên tận tụy đã bị đội cải cách gán hàm thiếc vào mũm không cho nói sự thật.

Với phương châm của Đảng chỉ đạo “sai đâu sửa đấy”, “có sai có sửa”, đến tháng 10/1957 nhiệm vụ sửa sai đã hoàn thành, qua ba bước sửa sai đã minh oan cho hầu hết số người bị quản chế, bị bắt trong giam tô cải cách ruộng đất. Một số người là phú nông, địa chủ quy oan được hạ thành phần và trả lại tài sản, trả lại tự do, phục hồi danh dự.

Cải cách ruộng đất tuy có sai lầm và phải mất khá nhiều thời gian mới thực hiện được sửa sai, nhưng cơ bản là thắng lợi. Nông dân từ thân phận tá điền làm thuê đã trở thành người làm chủ đất đai và lao động sản xuất sinh sống trên mảnh đất của mình. Đây là thắng lợi lớn sau khi Tiên Nội được giải phóng và những mâu thuẫn, những âm mưu của địch đã bị vạch trần và phá sản. Nhân dân Tiên Nội phấn khởi tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng, bắt đầu đi vào xây dựng cuộc sống mới.

II/ THỰC HIỆN CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ĐỐI VỚI NÔNG NGHIỆP, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - VĂN HOÁ ĐỊA PHƯƠNG (1958 - 1960)

Tháng 8/1955, hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành TW Đảng (khoá II) đã xác định: “công tác cải cách ruộng đất là trung tâm, nhưng công tác khôi phục kinh tế là công tác rất trọng yếu⁽¹⁾. Tỉnh uỷ Hà Nam cũng chỉ đạo cho các huyện: “lấy tổ đổi công làm nhiệm vụ trung tâm vận động, sản xuất làm cơ sở cho việc thực hiện kế hoạch khôi phục kinh tế, phát triển

(1) Văn kiện Hội nghị BCH TW Đảng khoá 2, trang 67

văn hoá”. Đồng thời tỉnh Hà Nam thời gian này đã mở cấp tốc 20 lớp huấn luyện cho cán bộ các xã và tổ trưởng tổ đổi công .

Để thực hiện kế hoạch của Trung ương và tỉnh, xã Tiên Nội đã xây dựng 27 tổ đổi công nhưng ở dưới dạng trao đổi, tương trợ, giúp đỡ nhau trong sản xuất là chủ yếu. Trong thời gian cải cách ruộng đất do nhiều yếu tố tác động, các tổ đổi công hầu như bị phá vỡ không hoạt động. Đến tháng 7/1958 , để xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp đợt đầu , xã Tiên Nội lấy 5 thôn làm điểm xây dựng thành 6 Hợp tác xã nhỏ. Đó là Hợp tác xã thôn Sa Lao do ông Trương Đình Châu làm chủ nhiệm; Hợp tác xã thôn Đoài do ông Trần Xuân Định làm chủ nhiệm; Hợp tác xã thôn Ngô Thượng do ông Nguyễn Văn Thung làm chủ nhiệm; Hợp tác xã thôn Ngô Xá do ông Nguyễn Đức Huấn làm chủ nhiệm. Riêng thôn Hoà Trung xây dựng 2 Hợp tác xã khu A và B. Hợp tác xã khu A Hoà Trung do ông Nguyễn Văn Bằng làm chủ nhiệm, Hợp tác xã khu B Hoà Trung do ông Phạm Đình Suốt làm chủ nhiệm. Kết quả đợt đầu làm điểm cán bộ, đảng viên tham gia vào Hợp tác xã đạt 99%. Các hộ nông dân đã tham gia đạt trên 60%.

Sau vụ mùa 1958 chi bộ Tiên Nội chỉ đạo rút kinh nghiệm của việc xây dựng Hợp tác xã điểm để tiến hành ở những thôn còn lại. Thôn Nguyễn xây dựng Hợp tác xã do ông Nguyễn Văn Tường làm chủ nhiệm; thôn Nhất xây dựng Hợp tác xã do ông Phạm Văn Hưu làm chủ nhiệm; thôn Trì xây dựng Hợp tác xã do ông Đinh Sơn Thủy làm chủ nhiệm; thôn Kim Lũ xây dựng Hợp tác xã do ông Đặng Văn Thuận làm chủ nhiệm.

Vụ chiêm năm 1958 hạn hán nặng, chi bộ Đảng và chính quyền xã Tiên Nội đã phát động phong trào thi đua

chống hạn . Hàng ngày trên các cánh đồng của xã có hàng trăm người tham gia chống hạn để cứu lúa.

Năm 1960 thi hành chủ trương của Đảng thực hiện cải tiến quản lý Hợp tác xã lần thứ nhất. Để phù hợp với việc phát triển sản xuất và đi sâu vào quản lý lao động, quản lý sản phẩm, chi bộ và chính quyền xã Tiên Nội đã sắp xếp lại tổ chức , cho hai thôn Nguyễn và thôn Đoài sáp nhập làm một Hợp tác xã lấy tên là Hợp tác xã Nguyễn Đoài do ông Lê Văn Vẽ làm chủ nhiệm; hai thôn Ngô Thượng và Ngô Xá sáp nhập thành lập một Hợp tác xã lấy tên là Hợp tác xã Ngô Tân do ông Nguyễn Văn Thung làm chủ nhiệm. Đến cuối năm 1960, xã Tiên Nội hoàn thành cơ bản việc xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp, 95% hộ nông dân đã vào làm ăn tập thể .

Do xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp làm ăn tập thể đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn . Tình hình chính trị được ổn định , đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên . Xã Tiên Nội cũng như các xã khác trong huyện Duy Tiên đều đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất , cày cấy lúa kịp thời, đưa cấy 1 vụ lên 2 vụ, sau một thời gian đã có 500 mẫu cấy cưỡng vụ mùa. Năng suất lúa trong các Hợp tác xã hơn hộ cá thể, tiến độ thu nộp thuế nhanh hơn. Từ phong trào Hợp tác xã nông nghiệp đã tạo điều kiện cho việc cải tạo đồng ruộng, công tác giao thông nội đồng được kết hợp cùng thủy lợi hoá bờ vùng, bờ thửa được bồi đắp, hệ thống kênh mương được qui hoạch tiện cho việc tưới tiêu và áp dụng các biện pháp khoa học trong nông nghiệp.

Cùng với việc xây dựng tổ đổi công và Hợp tác xã nông nghiệp xã Tiên Nội đã tiến hành việc xây dựng Hợp tác xã mua bán xã do ông Phạm Văn Hữu làm chủ nhiệm. Hợp tác

xã này mới thành lập cơ sở còn nghèo nàn nhưng đã hoạt động tích cực, bước đầu bán cho xã viên một số mặt hàng thiết yếu như: muối, mắm, gạo, dầu, công cụ sản xuất, vật liệu xây dựng ... chống được tư thương ép giá và hàng hoá khan hiếm. Hợp tác xã tín dụng xã Tiên Nội do ông Đinh Văn Tiệm làm chủ nhiệm. Hợp tác xã đã tạo điều kiện cho xã viên gửi tiền và vay tiền để có vốn kịp thời cho sản xuất. Hợp tác xã còn tích cực vận động xã đóng góp cổ phần, gửi tiền tiết kiệm, bình quân Hợp tác xã gửi vào quỹ tiết kiệm từ 150.000đ đến 190.000đ/tháng.

Thực hiện ba ngọn cờ hồng trong nông nghiệp, trong quá trình xây dựng tổ đổi công và Hợp tác xã nông nghiệp huyện Duy Tiên được tỉnh đánh giá khá nhất tỉnh. Tiên Nội cũng là xã được thực hiện khá nhanh và có hiệu quả, nhưng còn bộc lộ những khuyết điểm nhất là công tác quản lý lao động, quản lý sản phẩm, nguyên nhân do cán bộ chưa được bồi dưỡng, trình độ còn hạn chế, hệ thống nông giang có cải tạo nhưng chưa tốt để lúa bị ngập, có cánh đồng trũng bị mất mùa. Vì thế từ chỗ lạc quan trở thành bi quan, dao động. Một số thành viên ban quản trị và xã viên hoang mang, tính toán cá nhân dẫn đến bỏ Hợp tác xã đi làm thuê; một số xã viên nghe ngóng chân trong, chân ngoài. Một số đảng viên kém tác dụng lãnh đạo, một số thắc mắc chính sách, kêu ca lãnh đạo, không tin vào Hợp tác xã.

Thực hiện chỉ thị số 33 - CT/TU của Tỉnh uỷ Hà Nam, huyện uỷ Duy Tiên chỉ đạo các tổ chức Đảng xây dựng chi bộ "Bốn tốt" để củng cố chi bộ và rèn luyện tư tưởng lập trường của đảng viên. Chi bộ Tiên Nội nhanh chóng tổ chức triển khai vì đây là dịp tốt để đảng viên làm nòng cốt củng cố

xây dựng Hợp tác xã, xây dựng phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng tổ chức của Đảng.

Chấp hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hà Nam và Huyện uỷ Duy Tiên, tháng 4/1960, chi bộ Tiên Nội đã tiến hành Đại hội với 94% số đảng viên tham dự, đóng góp ý kiến vào các văn kiện dự thảo của Ban chấp hành Trung ương để trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III của Đảng và đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ VI.

Ngày 7/5/1960 Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ VI tiến hành khai mạc và đến tháng 9/1960 Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ III cũng tiến hành. Để chào mừng sự kiện trọng đại này, chi bộ xã Tiên Nội đã phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, chi bộ đã động viên cán bộ, đảng viên phấn đấu thực hiện theo tiêu chuẩn “bốn tốt”: rèn luyện tư tưởng tốt; chấp hành chính sách tốt; tự phê bình và phê bình để đoàn kết nội bộ tốt; xây dựng được mối quan hệ chi bộ Đảng và các tổ chức quần chúng nhân dân tốt.

Trong thời gian này, chi bộ Tiên Nội cũng đã chỉ đạo các Hợp tác xã nông nghiệp mở Đại hội bầu Ban quản trị Hợp tác xã đảm bảo đúng đường lối, đúng chất lượng. ở Hợp tác xã thôn Đoài xã viên đã sáng suốt phân tích sàng lọc, lựa chọn những người tích cực, sa thải những người chây lười ra khỏi Ban quản trị Hợp tác xã. Vì vậy khí thế phát triển các phong trào thi đua giữa các Hợp tác xã với nhau, phấn đấu thực hiện khẩu hiệu “nhận cờ đỏ, bỏ cờ xanh, tiêu diệt cờ trắng” đã có tác dụng mạnh mẽ làm cho không khí thi đua sôi động đạt nhiều kết quả tốt trong sản xuất.



Sản xuất Cơ khí và sản phẩm dân dụng ở Thôn Đoài - Tiên Nội

Ngày 18/10/1958 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hà Nam họp và chỉ đạo các địa phương gắn việc xây dựng Hợp tác xã, chỉ đạo các thành phần kinh tế với việc xây dựng chi bộ và đẩy mạnh các hoạt động khác như công tác văn hoá - xã hội, quân sự, củng cố trật tự trị an, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, xây dựng nông thôn mới, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ và Huyện uỷ Duy Tiên, tháng 12/1959 chi bộ Tiên Nội tổ chức Đại hội chi bộ, kiểm điểm việc thực hiện xây dựng tổ đổi công và bước đầu xây dựng Hợp tác xã. Đồng thời chi bộ đã chỉ đạo các Hợp tác xã trong xã tiến hành củng cố đội ngũ cán bộ để đẩy mạnh tiếp phong trào mà trọng tâm là phát triển kinh tế nông nghiệp. Thời gian này các phong trào do chi bộ và chính quyền phát động được nhân dân hưởng ứng sôi nổi là: Thực hiện cấy đúng thời vụ, thực hiện phong trào làm phân xanh, dùng cào cỏ cải tiến thay cào tay, dùng cày 51 thay cày chày vôi. Xã thành lập tổ sửa chữa nông cụ. Vì vậy phong trào cải tiến nông cụ phát triển mạnh, nhất là Hợp tác xã nông nghiệp Nguyễn Đoàn đã thanh toán cày bừa cũ “bỏ cày chày vôi, dùng cày 51”, chuyển phân lớn bừa chữ nhi sang bừa đĩa. Riêng thôn Đoàn đã có 15 bừa đĩa. Kết quả năng suất lúa bình quân trong nông nghiệp: vụ chiêm năng suất đạt 1980kg/ha, vụ mùa đạt 2050kg/ha vượt so với kế hoạch huyện giao.

Cùng với việc đẩy mạnh phong trào cải tiến nông cụ, các Hợp tác xã trong xã đã đẩy mạnh sản xuất cấy lúa trồng màu, phát triển chăn nuôi. Do đó đời sống nhân dân được nâng cao ổn định, vì thế các mặt hoạt động khác của xã Tiên Nội cũng phát triển không ngừng.

Công tác văn hoá - giáo dục có bước phát triển tốt, thực hiện phương châm chỉ đạo của Tỉnh uỷ Hà Nam “dựa vào dân để xây dựng giáo dục”. Trường cấp I xã Tiên Nội đã được nhân dân góp công, góp sức xây dựng thêm lớp học. Trường cấp II số học sinh tăng lên, đạt 90% kế hoạch. Số cán bộ chủ chốt xã học hết lớp 4 đạt 91%. Phong trào bổ túc văn hoá phát triển khắp các thôn xóm, ngoài những lớp học được mở ban ngày còn có nhiều lớp mở tại nhà dân vào ban đêm. Trình độ văn hoá của cán bộ lãnh đạo xã và thôn những năm 1956 - 1958 rất thấp, chủ yếu là lớp 3 và lớp 4. Vì vậy các lớp bổ túc văn hoá ở xã lúc này được duy trì chặt chẽ và thường xuyên, nòng cốt là cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên. Chỉ trong thời gian ngắn nhiều cán bộ đã học hết cấp I và chuyển tiếp học cấp II. Số người học bổ túc văn hoá ở Tiên Nội thường xuyên là 130 người. Năm 1960 đã được huyện Duy Tiên công nhận là xã cơ bản thanh toán nạn mù chữ.

Ngành y tế có những đóng góp tích cực để chăm lo sức khoẻ cho nhân dân, ngành luôn xác định công tác phòng bệnh là trọng tâm. Trạm y tế mang tính chất dân lập, có tủ thuốc dự phòng thường xuyên. Các phong trào vệ sinh phòng bệnh được tuyên truyền rộng rãi bằng loa phát thanh, bằng khẩu hiệu kẻ trên tường như: “sạch làng, tốt ruộng”; phong trào “ba sạch” (ăn sạch, uống sạch, ở sạch) được toàn dân hưởng ứng; phong trào xây giếng khơi, làm hố xí 2 ngăn được phát triển ở tất cả các thôn trong xã. Đến cuối năm 1960, Tiên Nội đã có 95% dân số ở các thôn tham gia chủng đậu để phòng chống đậu mùa. Do thực hiện tốt phong trào phòng bệnh, vì vậy những bệnh thường gặp như đau mắt hột, sốt rét, phù thũng dần được xoá bỏ. Việc chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân đã trở thành thường xuyên hơn, trạm y tế của xã là nhu cầu không thể thiếu đối với người bệnh ở đây.

Mùa thu năm 1956, chi bộ đã chỉ đạo củng cố Ban văn hoá thông tin, nhiệm vụ chủ yếu là tuyên truyền, cổ động và xây dựng phong trào của xã, hướng cho từng thôn, từng gia đình xây dựng nông mới; khắp các bức tường ở nơi công cộng, tường ở nhà dân, thậm chí từng nhà đều có khẩu hiệu cổ động. Nhất là năm 1959 ở miền Nam, Ngô Đình Diệm thực hiện luật 10/59 giết hại đồng bào ta. Ban văn hoá thông tin xã đã triển khai đợt tuyên truyền về giáo dục ý thức quốc phòng cho nhân dân, xây dựng lực lượng hậu bị ở thôn xóm, lực lượng dân quân ở từng thôn giai đoạn này đều mạnh. Ngoài ra, Ban văn hoá thông tin xã còn tổ chức cho các thôn tập văn nghệ, tổ chức xem chiếu bóng định kỳ hàng tháng tại sân kho của Hợp tác xã.

Đi đôi với việc đẩy mạnh hoạt động văn hoá, thông tin, chi bộ Tiên Nội đã chỉ đạo các thôn phát động phong trào bài trừ những hủ tục còn để lại trong thôn xóm như: Bói toán, lá số tử vi, đồng bóng, mê tín dị đoan và vận động xây dựng nếp sống mới như: Cưới tập thể, tránh ăn uống linh đình tốn kém. Các phong trào được phát động khắp các thôn xóm mà nòng cốt là các tổ chức quần chúng như Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Mặt trận tổ quốc. Các tổ chức nhân dân này vừa có những hoạt động chung vừa hoạt động theo chức năng của mình với nhiệm vụ là thúc đẩy phong trào để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho dân, bảo vệ bình yên thôn xóm và từng hội đoàn thể đều có phong trào riêng để củng cố, phát triển tổ chức của mình.

Trải qua hơn 6 năm (7/1954- 12/1960) đã lãnh đạo nhân dân thực hiện khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa nhanh chóng ổn định tình hình để tập trung phục hồi kinh tế, vừa

thực hiện một loạt chính sách lớn của Đảng ta như : Thực hiện cải cách ruộng đất, cải tạo xã chủ nghĩa với các thành phần kinh tế và thực hiện nhiều phong trào nhằm xây dựng nông thôn mới, trong điều kiện chiến tranh tàn phá nặng nề về ruộng đất, về giao thông, về đi lại, nhiều hậu quả về xã hội . Mặt khác địch phá quyết liệt ta ở nhiều lĩnh vực, thời tiết nhiều lúc lại khắc nghiệt, làm giảm đi lòng tin của nhân dân nhưng với quyết tâm chỉ đạo và lãnh đạo của Đảng , chính quyền xã Tiên Nội, tình hình xã hội nhanh chóng ổn định. Đội ngũ cán bộ, Đảng, chính quyền đoàn thể được kiện toàn và được bồi dưỡng; các phong trào đều sôi nổi và thực hiện rộng khắp; quan hệ sản xuất mới được xác lập, những tư tưởng phong kiến, lạc hậu dần dần bị xoá bỏ, trật tự trị an và an toàn xã hội bảo đảm, giữ vững. Đoàn kết giữa Đảng với dân, giữa lương với giáo gắn bó mật thiết .

Đây là những kết quả bước đầu trong công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Tiên Nội , nhưng nó sẽ là nền tảng cơ sở, là phong trào tạo đà cho sự phát triển mạnh mẽ của những năm sau.



Trường cấp I xã xây dựng năm 1960

Chương IV

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT, BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT CHO CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1961 - 1965)

I-TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, XÂY DỰNG PHƯƠNG THỨC SẢN XUẤT MỚI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1961 – 1962)

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (tháng 9/1960) đã xác định rõ nhiệm vụ : “Đại đoàn kết toàn dân. . .đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà”. Đại hội cũng đề ra phương hướng , nhiệm vụ kế hoạch 5 năm lần thứ nhất về phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội (1961- 1965).

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng, tháng 2/1961 Đại hội lần thứ IV Tỉnh Đảng bộ Hà Nam đã họp và đề ra mục tiêu phấn đấu là “Quyết tâm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Đặc biệt là ra sức hoàn thành kế hoạch Nhà nước năm 1961; đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp một cách toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc , đảm bảo tự túc lương thực tiến tới có dự trữ và đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước”.

Tháng 2/1961, Bộ chính trị lại chỉ đạo mở cuộc vận động chính huấn mùa xuân và Tỉnh uỷ Hà Nam phát động phong trào xây dựng chi bộ “Ba nhất “, đồng thời trong thời gian này huyện uỷ Duy Tiên đã tập trung tuyên truyền, quán

trịet Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ III, Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ IV và phát động phong trào thi đua trong toàn dân mang tên “Đông xuân Hà Nam - Biên Hoà quyết thắng”, “Học tập và tiến kịp Đại Phong” .

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ Duy Tiên , chi bộ Tiên Nội đã quán trịet và thảo luận sôi nổi chương trình hành động thực hiện các nghị quyết. Ngay từ đầu chi bộ đã xác định: Muốn thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước giao năm 1961 và những năm sau phải củng cố chi bộ vững mạnh, đảng viên phải là nòng cốt của phong trào và thực hiện theo 3 tiêu chuẩn của phong trào xây dựng chi bộ đạt tiêu chuẩn “Ba nhất” (đảng viên hoạt động phải có hiệu quả cao nhất; học tập kết quả khá nhất; sửa đổi lề lối làm việc tiến bộ nhất) đồng thời chi bộ xã Tiên Nội yêu cầu đảng viên của xã phải gắn 3 tiêu chuẩn phấn đấu với thi đua sản xuất, củng cố xây dựng cơ sở vật chất cho Hợp tác xã nông nghiệp và xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa ở nông thôn qua hoạt động của “3 ngọn cờ hồng”, đó là Hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng.

Để từng bước thực hiện nhiệm vụ và nội dung của phong trào, chi bộ đã ra Nghị quyết: Ra sức củng cố và tăng cường mọi mặt của Hợp tác xã trên cơ sở củng cố Hợp tác xã ra sức phát triển nông nghiệp theo hướng tích cực tăng vụ và áp dụng đầy đủ các biện pháp kỹ thuật liên hoàn, nhất là thủy lợi nhằm thâm canh tăng năng suất trên toàn bộ diện tích . Đồng thời đẩy mạnh khai hoang, phục hoá, đảm bảo 100% diện tích đều cấy được 2 vụ một năm.

Xã Tiên Nội vốn là kinh tế thuần nông, độc canh cây lúa, mùa màng những năm trước bấp bênh, vì vậy vấn đề lương

thực được đặt lên hàng đầu; phong trào thi đua sản xuất ở chi bộ và nhân dân sôi nổi; nhân dân rất tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền trong việc chỉ đạo khắc phục hậu quả chiến tranh và đấu tranh với âm mưu địch. Nhưng cũng có khó khăn là : Trình độ cán bộ nhất là cán bộ Hợp tác xã còn yếu. Ban quản trị lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài vụ chưa sát, quản lý tài sản chưa coi trọng. Mặt khác thời tiết thời gian này khắc nghiệt kéo dài, khi trời ấm thì lại mưa nhiều, cơ sở vật chất kỹ thuật của Hợp tác xã hầu như chưa có gì.

Để khắc phục tình trạng này, chi bộ xã Tiên Nội đã nhanh chóng tiếp thu sự chỉ đạo của cấp trên về tổ chức đổi mới quản lý Hợp tác xã cho phù hợp để tạo điều kiện xây dựng cơ sở vật chất cho nông nghiệp. Xã Tiên Nội từ chỗ có 7 Hợp tác xã nông nghiệp thì đến cuối năm 1963 sáp nhập lại còn 2 Hợp tác xã nông nghiệp đó là Hợp tác xã Nguyễn Tiên và Hợp tác xã Ngô Kim Hoà .Hợp tác xã Nguyễn Tiên gồm các thôn (Sa Lao, Đoài, Nguyễn, Nhất, Trì) do ông Chử làm chủ nhiệm. Hợp tác xã Ngô Kim Hoà gồm các thôn (Ngô Thượng, Ngô Xá, Hoà Trung, Kim Lũ) do ông Nguyễn Văn Chung làm chủ nhiệm . Sau khi thành lập hai Hợp tác xã Nguyễn Tiên và Ngô Kim Hoà chi bộ và chính quyền xã nhanh chóng chỉ đạo toàn Đảng, toàn dân Tiên Nội bước vào chiến dịch sản xuất và thực hiện các phong trào thi đua để xây dựng nông thôn mới.

Là một xã đồng chiêm trũng, do đó Tiên Nội coi công tác thuỷ lợi là nhiệm vụ hàng đầu. Trên cơ sở sáp nhập Hợp tác xã nông nghiệp, xã đã thực hiện qui hoạch công tác thuỷ lợi trên phạm vi toàn xã , chủ yếu là kết hợp giữa giao thông

nội đồng và thủy lợi. Bình quân đầu người ước tính thực hiện trong 5 năm là $20\text{m}^3/\text{người}/\text{năm}$. Chiến dịch thủy lợi những năm này chủ yếu là tiêu nước cho những cánh đồng trũng. Hàng loạt mương máng mới được đào ở những cánh đồng và cũng có hàng loạt đường giao thông nội đồng trên bờ mương máng thuận tiện cho việc thu hoạch và chăm bón lúa của hai vụ.

Thủy lợi, giao thông thuận tiện đã tạo điều kiện cho các phương tiện vận tải phát triển. Phong trào giải phóng đôi vai bắt đầu xuất hiện, có gia đình dùng thuyền chở phân, chở lúa, có gia đình bắt đầu dùng xe cải tiến, năng suất lao động tăng lên và không khí lao động sản xuất đã khác trước.

Để hoàn thành kế hoạch diện tích cấy trên giao, chi bộ và chính quyền xã Tiên Nội đã giao chỉ tiêu cụ thể cho từng Hợp tác xã để phấn đấu. Ngoài sản xuất lúa còn có các chỉ tiêu như chăn nuôi, phát triển nghề phụ. Đồng thời xã đã phát động phong trào thi đua sôi nổi trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, nhưng chú trọng là trong sản xuất nông nghiệp. Phong trào thi đua với Hợp tác xã Đại Phong (Quảng Bình) các xã viên phấn đấu trở thành “xã viên Đại Phong”, “Đội sản xuất Đại Phong”. Trong phong trào thi đua này Đoàn thanh niên và Hội phụ nữ giữ vai trò xung kích trên mọi lĩnh vực công tác. Phong trào đã đem lại những kết quả chuyển biến khá tích cực, có tác động mạnh mẽ đến sản xuất. Ruộng đất ở Hợp tác xã được chăm bón đúng kỹ thuật, phân chuồng đảm bảo bón ba tấn/mẫu, phân đạm từ 25 đến 30kg/mẫu, những ruộng chua còn được bón từ 2 đến 3 tạ vôi



Trạm Y tế xã xây dựng 1960, cải tạo xây dựng lại năm 1994

để cải tạo đất. Ngoài ra bà con xã viên còn làm phân đất (vì sinh vật), thả bèo hoa dâu để thâm canh tăng năng suất lúa.

Trong hai năm (1961 - 1962), hệ thống thuỷ lợi ở xã được cải tạo nên những trận mưa lớn đầu mùa lúa đều không bị ngập. Mặt khác do áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong trồng trọt như dùng cày cải tiến làm đất, đưa giống lúa trà Trung tử ngắn ngày vào cấy, vì vậy lúa lên nhanh hơn, tốt hơn.

Đi đôi với sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các mặt hoạt động xã hội khác ở Tiên Nội cũng được tăng cường hơn. Phong trào bỏ túc văn hoá được chú trọng, số lượng người đi học năm 1962 tăng 2510 người so với năm 1961.

Phong trào y tế được chú trọng nhưng chủ yếu phòng bệnh là chính. Xã Tiên Nội đã vận động nhân dân thực hiện tốt khẩu hiệu “sạch làng tốt ruộng”, các nơi công cộng đều có hố rác ủ thành phân. Mặt khác nhiều gia đình tham gia phong trào làm hố xí hai ngăn đúng tiêu chuẩn, đào giếng khơi để lấy nước sinh hoạt.

Nhờ những phong trào thi đua sôi nổi và sự chỉ đạo sát sao của chi bộ Đảng và chính quyền địa phương, xã Tiên Nội từ vùng trũng “chiêm khô, mùa thối”, bị ngập lụt, kinh tế kém, ruộng đất hoang hoá nhiều, trong ba năm 1960 - 1962 đã vươn lên thành xã có thu nhập khá, đời sống nhân dân ổn định, năng suất lúa bình quân năm 1962 đạt gần 4 tấn/ha, việc chở phân ra ruộng và thu hoạch lúa về sân kho của Hợp tác xã chủ yếu là dùng xe cút kít và một số xe cải tiến. Tiên Nội được huyện đánh giá là xã khá nhất huyện về phong trào giải phóng đôi vai. Tháng 8/1962 được cấp trên chuẩn y.

Đảng bộ xã Tiên Nội được thành lập và tiến hành Đại hội lần thứ nhất. Ban chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Đồng chí Lê Quý Thanh được bầu làm Bí thư Đảng uỷ xã. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp để thực hiện trong giai đoạn 1963 - 1965

II - ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT VÀ CHUẨN BỊ BƯỚC VÀO CUỘC CHIẾN ĐẤU MỚI (1963 – 1965)

Qua hai năm phát triển sản xuất, nhân dân xã Tiên Nội đã nỗ lực phấn đấu với nhiều phong trào, nhiều lĩnh vực đều phát triển mạnh. Nông thôn có nhiều đổi mới, khởi sắc. Song so với nhiệm vụ nặng nề cấp trên giao còn gặp nhiều khó khăn phức tạp. Để đạt được mục tiêu, nhân dân toàn xã phải đoàn kết, nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa, để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất .

Bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất Tiên Nội cũng có những thuận lợi cơ bản là đầu năm 1961 vụ đông xuân được mùa, bình quân đầu người đạt 20kg thóc / tháng. Nhưng đến đầu năm 1963 gặp phải thiên tai phá hoại. Hạn hán kéo dài, sâu bệnh phá hoại nặng nề và do sự quản lý yếu kém của cán bộ Hợp tác xã , thu nhập của nhân dân thấp, một số xã viên không đủ ăn.

Trước tình hình chung này, ngày 19/2/1963 Bộ chính trị ra Nghị quyết mở “cuộc vận động cải tiến quản lý Hợp tác xã cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển nông nghiệp toàn diện mạnh mẽ và vững chắc”. Tháng 3/1963 huyện uỷ Duy Tiên ra Nghị quyết về vấn đề cải tiến quản lý Hợp tác xã nông nghiệp. Nghị quyết nhấn mạnh :”Tăng cường quản lý Hợp

tác xã nông nghiệp trên cơ sở đẩy mạnh công tác cải tiến quản lý Hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật; ra sức phát triển nông nghiệp toàn diện, lấy thâm canh tăng năng suất trên diện tích cây trồng là chủ yếu ⁽¹⁾.

Thực hiện chủ trương của Bộ chính trị và Nghị quyết triển khai của Huyện uỷ Duy Tiên, Đảng bộ xã Tiên Nội đã nhanh chóng mở đợt vận động cải tiến quản lý Hợp tác xã đợt 2 và đợt 3 năm 1963 và tiếp 2 đợt vận động vòng 1 vòng 2 của năm 1964. Đảng bộ đã tích cực tuyên truyền vận động sâu rộng trong toàn xã nội dung cuộc cải tiến quản lý hợp tác xã và ra Nghị quyết để các tổ chức đảng chỉ đạo trực tiếp từng hợp tác xã thực hiện. Cụ thể năm 1963 phải đưa 70% hợp tác xã đạt loại khá, 80% hợp tác xã thực hiện toàn diện công tác cải tiến quản lý tốt. Đảm bảo 95% Hợp tác xã thực hiện tốt chế độ 3 khoán và các Hợp tác xã đều lập được kế hoạch sản xuất cả năm ngay từ cuối năm trước. Trong cải tiến quản lý Hợp tác xã, trọng tâm đầu tiên xã Tiên Nội tập trung vào công tác thuỷ lợi và cải tạo đồng ruộng, tạo điều kiện cho việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào thâm canh. Thời gian này xã thành lập đội “thuỷ lợi chuyên môn” (đội 202). Ở các thôn đều thành lập đội thuỷ lợi bán chuyên và xây dựng nhà chế biến phân. Đoàn thanh niên xã cũng nhận trước Đảng trọng trách đóng góp về công tác thuỷ lợi. Xã đã cử thanh niên đi lao động 7 ngày trên công trường thuỷ lợi mang tên Y4-8 và đầu tư một lực lượng lớn làm thuỷ lợi tại cánh đồng của xã. Thực hiện khẩu hiệu “làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm”, có những đảng viên đăng ký 7 ngày làm được 14 công làm thuỷ lợi.

(1) Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Duy Tiên tháng 3/1963

Để cải tạo đồng ruộng nhất là giải quyết khâu tiêu nước nhiều ruộng máng ở xã cũng được đào mới. Vì thế từ năm 1964 trở đi tất cả các cánh đồng của xã đều cấy được 2 vụ lúa/năm. Kết hợp với ruộng máng là đường giao thông nội đồng, nhiều xã viên ở các thôn trong xã đã tận dụng bờ ruộng để trồng cây ăn quả và cây lấy gỗ tăng thu nhập cho gia đình. Cùng với việc làm thủy lợi, xây dựng cơ sở hạ tầng sản phẩm, chuồng trại lợn tập thể thì phong trào thâm canh tăng năng suất cây trồng được đẩy mạnh. Việc bón phân đã được chỉ đạo đúng kỹ thuật, ngoài việc bón phân hoá học thì chủ lực vẫn là phân chuồng. Tại các đội sản xuất đều có nhà ủ phân chuồng để mục và trộn thêm với bột sau đó mới đưa ra ruộng, đồng thời vận động các hộ gia đình xây chuồng lợn 2 bậc, hố xí đúng kiểu để lấy phân. Hợp tác xã có đội nuôi bò hoa dâu để lấy nguồn phân xanh bón tại ruộng và thành lập đội kỹ thuật trồng trọt. Giống lúa được chọn tại ruộng, xử lý hạt giống “hai sôi, ba lạnh”, mạ gieo thưa, vụ mùa từ 12 - 15kg và vụ chiêm từ 15 đến 18kg/sào. Khi cấy thì cấy ít giẻ, cấy thưa vì thế tiết kiệm được mạ mà cụm lúa to và phát triển tốt. Các giống lúa mới dần dần đưa vào sản xuất như: Nông nghiệp tám, chân trâu lùn. . . vừa ngắn ngày vừa cho năng suất cao. Việc cải tiến công cụ để tăng năng suất lao động và làm đúng kỹ thuật, kịp thời vụ được quan tâm. Phong trào “năm bỏ, năm dùng” được duy trì, cày chìa vôi đã bỏ, thay 100% bằng cày 51 cải tiến. Phong trào làm cỏ xục bùn được thay thế cào cỏ bằng tay bằng cào cỏ Nghệ An. Việc thu hoạch lúa vận chuyển bằng xe cải tiến và bằng thuyền là chủ yếu. Lúa tại các sân kho Hợp tác xã đã bỏ dần đập néo mà dùng con lăn trâu kéo, quạt lúa thì bỏ quạt tay thay bằng quạt hòm... Nhờ cải tiến kỹ thuật, thâm canh tốt và quản lý tốt, vụ

đông xuân 1964 -1965 Tiên Nội đạt gần 5 tấn/ha cao bằng năng suất bình quân khá của huyện.

Cùng với việc phát triển kinh tế, sự nghiệp giáo dục, văn hoá ở xã cũng được coi trọng . Công tác bổ túc văn hoá vẫn trên đà phát triển của hai năm trước, số người tham gia học bổ túc so với chỉ tiêu tăng 102%. Giáo dục phổ thông vẫn giữ được nền nếp của trường cấp I, phong trào rèn luyện sức khoẻ được đẩy mạnh. Các trường học, các đoàn thể ở thôn xóm đều vận động mọi người tham gia tập thể dục, tham gia phòng chống các bệnh truyền nhiễm. ở xã Tiên Nội giai đoạn này có hai nữ hộ sinh và một vệ sinh viên để hướng dẫn công tác phòng bệnh và chữa bệnh.

Đặc biệt công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ coi là khâu then chốt để lãnh đạo phong trào của xã và Hợp tác xã . Để xây dựng củng cố tổ chức Đảng vững mạnh, Đảng bộ Tiên Nội luôn luôn đẩy mạnh phong trào xây dựng Đảng bộ “bốn tốt” gắn với việc xây dựng Hợp tác xã tiên tiến. Chi bộ phân công đảng viên trực tiếp chỉ đạo phong trào ở Hợp tác xã và ở các tổ chức quần chúng. Các quần chúng tích cực được giáo dục và kịp thời kết nạp vào tổ chức của Đảng . Trong thời gian này có các quần chúng là Trần Hữu Xá, Phạm Văn Giới là đoàn viên thanh niên ưu tú được kết nạp vào Đảng tại nơi làm thuỷ lợi ở địa phương.

Đi đôi với việc củng cố tổ chức Đảng, các tổ chức quần chúng cũng được chi bộ xã chỉ đạo phát động thành phong trào thiết thực sôi nổi. Đoàn thanh niên xã phát động phong trào phấn đấu “kiện tướng bèo dậu”, thiếu nhi có phong trào “làm nghìn việc tốt”, phụ nữ có phong trào “năm tốt”, “sáu giỏi”. Phong trào đoàn kết vì miền Nam đã được các đoàn thể

hưởng ứng sôi nổi. Các công trình xây dựng đều mang ý nghĩa vì miền Nam như : Mường Biên Hoà - Đồng Nai”, xây dựng “đơn vị ấp Bắc”, “Dũng sĩ Biên Hoà”. Các đoàn thể còn đóng góp tiền ủng hộ đồng bào Biên Hoà - Đồng Nai kết nghĩa.

Năm 1963 máy bay Mỹ bắt đầu xâm phạm vùng trời Hà Nam , một số nơi trên miền Bắc chúng tung gián điệp, biệt kích. Năm 1964 trên bầu trời Hà Nam địch đã rải truyền đơn, thả hàng tâm lý chiến. Mặt khác chúng tung tin đồn nhằm nhằm gây kích động và hoang mang trong nhân dân . Đến tháng 2/1965 đế quốc Mỹ chính thức mở rộng quy mô chiến tranh phá hoại miền Bắc. Đến tháng 3/1965 Mỹ trực tiếp đổ quân vào miền Nam.

Trước tình hình diễn biến khá nhanh và phức tạp . Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ Duy Tiên , chi bộ xã Tiên Nội đã nhanh chóng triển khai trong toàn xã đảng viên tham gia học tập Chỉ thị 88 của Trung ương Đảng và tinh thần hội nghị Trung ương lần thứ 11 (khoá III) đồng thời chi bộ chỉ đạo các thôn xóm tăng cường công tác bảo vệ trị an để chống các hoạt động phá hoại của địch. Lực lượng dân quân tự vệ của xã được củng cố và luyện tập , lực lượng này trực tiếp do đảng viên phụ trách. Các phương án phòng thủ tác chiến được hình thành, lực lượng dân quân tự vệ đã chiếm 10% dân số . Những khẩu hiệu “tay cày, tay súng”, “vừa sản xuất, vừa chiến đấu” đã được tuyên truyền nhiều nơi . Đảng bộ và chính quyền xã đã chỉ đạo các mặt hoạt động trong toàn xã bắt đầu chuyển từ thời bình sang thời chiến.

Phát huy thành tích vừa là hậu phương vững mạnh, vừa là tiền tuyến anh dũng trong kháng chiến chống Pháp giải phóng quê hương. Trong năm năm (1961 - 1965), nhân dân



Sân kho Hạp tác xã Nguyễn Đoàn xây dựng năm 1964

Tiên Nội đoàn kết, tự lực, một lòng , một dạ theo Đảng, từng bước xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Hợp tác xã nông nghiệp ngày càng vững vàng và nâng dần quy mô, cơ sở vật chất kỹ thuật của Hợp tác xã ngày càng củng cố. Các mặt hoạt động của xã ở giai đoạn này cũng phát triển hoàn thiện hơn. Phương thức sản xuất mới được xác lập, lực lượng sản xuất phát triển, quan hệ sản xuất tập thể được duy trì, đời sống của nhân dân ổn định và có hướng phát triển tốt hơn lên.

Công tác xây dựng Đảng được củng cố, Đảng bộ xã Tiên Nội hoạt động đều đặn, số đảng viên được phát triển đáp ứng được yêu cầu của công cuộc đổi mới, các thôn đều có tổ Đảng lãnh đạo. Hầu hết các chức danh lãnh đạo của xã và Hợp tác xã đều do đảng viên đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Năm năm chỉ là một chặng đường ngắn ngủi và là lần đầu tiên thực hiện kế hoạch lớn của Đảng và Nhà nước, trong những điều kiện khó khăn về các mặt, nhưng cán bộ, đảng viên và nhân dân Tiên Nội đã khắc phục khó khăn, đoàn kết chặt chẽ, hoàn thành nghĩa vụ và chỉ tiêu được giao. Với thành quả này nhân dân Tiên Nội lại sẵn sàng cùng cả nước bước vào cuộc chiến đấu mới.

Chương V

TIẾP TỤC XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965 - 1975)

I- CHUYỂN HƯỚNG MỌI HOẠT ĐỘNG, TỔ CHỨC CHIẾN ĐẤU, PHỤC VỤ CHIẾN ĐẤU, GÓP PHẦN ĐÁNH THẮNG CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1965 – 1968)

Ngày 5-8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên “Sự kiện vịnh Bắc bộ” và mở cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc. Đến tháng 2- 1965, đế quốc Mỹ chính thức mở rộng qui mô chiến tranh phá hoại ở nhiều tỉnh và thành phố.

Thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng thứ 11 và 12, sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ Hà Nam, Huyện uỷ Duy Tiên lãnh đạo nhân dân tiếp tục xây dựng xã hội chủ nghĩa xây dựng hậu phương vững mạnh để chi viện cho miền Nam và sẵn sàng đập tan âm mưu xâm lược phiêu lưu của Đế quốc Mỹ. Chuyển hướng hoạt động kinh tế và mọi mặt hoạt động công tác từ thời bình sang thời chiến. Trọng tâm là xây dựng kinh tế và quốc phòng. Để đảm bảo ổn định đời sống và thực hiện tốt nhiệm vụ cấp bách của trên giao, Đảng bộ và chính quyền xã Tiên Nội đã chỉ đạo cùng một lúc ở các thôn xóm và từng người dân phải thực hiện cùng một lúc 2 nhiệm vụ quan trọng. Nhanh chóng chống úng lụt, dùng gầu guồng, máy bơm và thực hiện khẩu hiệu “nghiêng đồng đổ nước ra sông” để cứu lúa. Mặt khác mọi người dân trong xã phải

chuyển hướng hoạt động từ thời bình sang thời chiến nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa và hết lòng hết sức chi viện cho cuộc kháng chiến của đồng bào miền Nam ruột thịt.

Để phát động thành phong trào thi đua rộng lớn trong xã “vừa sản xuất , vừa chiến đấu”. Ngày 5-9-1965 Đảng bộ xã Tiên Nội đã tiến hành Đại hội Đảng nhằm kiểm điểm những kết quả đạt được của năm 1965 và đề ra phương hướng thực hiện những năm tiếp theo. Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ xã gồm 15 đồng chí . Đồng chí Lê Quý Thanh được bầu làm Bí thư Đảng bộ xã. Đại hội đã ra Nghị quyết : Trong bất kỳ tình huống nào, Đảng cũng phải lãnh đạo nhân dân trong xã đẩy mạnh sản xuất hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội lần thứ VII của Đảng bộ huyện Duy Tiên đề ra. Đồng thời động viên sức người , sức của cho tiền tuyến cả nước với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Đảng bộ xã Tiên Nội đã đồng loạt triển khai đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn cho toàn Đảng, toàn dân trong xã thấy rõ tình hình nhiệm vụ mới, nhận rõ âm mưu của kẻ thù và xây dựng quyết tâm cùng cả nước để đánh thắng giặc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào.

Bắt đầu từ ngày 26-5-1965, đế quốc Mỹ đã cho máy bay ném bom và máy bay do thám ngày đêm hoạt động liên tục trên vùng trời của Nam Hà ⁽¹⁾. Dọc tuyến đường từ cầu Đuan Vỹ, cầu Phủ Lý đến cầu Giẽ bắt đầu bị bom Mỹ tàn phá. Nhiều trận địa bảo vệ các trọng điểm , trong đó các trận địa bảo vệ đường sắt và ga Đông Văn cũng đã nổ súng và đánh trả máy bay địch. Theo sự chỉ đạo của Huyện uỷ Đảng

(1) Ngày 02/4/1965, sáp nhập 2 tỉnh Nam Định và Hà Nam thành tỉnh Nam Hà

bộ xã Tiên Nội đã thực hiện quán triệt sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân phải chuẩn bị mọi mặt và lâu dài để đánh thắng kẻ địch trên cả ba mặt : Chiến tranh phá hoại bằng không quân của địch, chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý, đồng thời cũng sẵn sàng đánh thắng địch trong trường hợp chúng mở rộng chiến tranh trong cả nước. Để chi viện cho chiến trường miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, phong trào ghi tên tòng quân ở xã lúc này sôi nổi khắp. Vì thế nhiều đợt ra quân rất khẩn trương nhưng xã Tiên Nội đều hoàn thành vượt mức chỉ tiêu. Nhiều gia đình có chồng con , cha con và cháu nội, ngoại đều đi đánh Mỹ , tiêu biểu như gia đình ông Trần Bình Ka ở Sa Lao cả hai cha con cùng chung chiến hào chống Mỹ cứu nước.

Tháng 6/1966 cùng với nhân dân cả nước, nhân dân xã Tiên Nội lại bắt đầu vào cuộc chiến đấu chống Mỹ cứu nước ngay tại quê hương. Tiểu đoàn 63 thuộc Bộ Quốc phòng đã về xây dựng trận địa tên lửa và pháo cao xạ ngay tại trung tâm xã thời gian này nhân dân trong xã đang tập trung thu hoạch lúa chiêm xuân. Song Đảng bộ và nhân dân Tiên Nội vẫn dành một phần nhân lực cùng bộ đội tham gia đào công sự với phương châm “ngày thu hoạch lúa, tối đào công sự, hăm hào”. Nhờ vậy chỉ trong thời gian ngắn, 3 trận địa tên lửa và pháo cao xạ của tiểu đoàn 63 đã hoàn thành. Lực lượng dân quân du kích và nhân dân Tiên Nội đã đóng góp hơn 20.000 ngày công lao động đào hăm hào, trồng hàng trăm khóm chuối, bụi tre làm nguy trang trận địa tên lửa.

Đầu năm 1967 mạng lưới ra đa tên lửa của tiểu đoàn 63 đã giăng cánh sóng để canh giữ bầu trời Nam Hà và bảo vệ thủ đô Thăng Long - Hà Nội, từ trận địa của xã Tiên Nội.

bộ xã Tiên Nội đã thực hiện quán triệt sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân phải chuẩn bị mọi mặt và lâu dài để đánh thắng kẻ địch trên cả ba mặt : Chiến tranh phá hoại bằng không quân của địch, chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý, đồng thời cũng sẵn sàng đánh thắng địch trong trường hợp chúng mở rộng chiến tranh trong cả nước. Để chi viện cho chiến trường miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, phong trào ghi tên tòng quân ở xã lúc này sôi nổi khắp. Vì thế nhiều đợt ra quân rất khẩn trương nhưng xã Tiên Nội đều hoàn thành vượt mức chỉ tiêu. Nhiều gia đình có chồng con , cha con và cháu nội, ngoại đều đi đánh Mỹ , tiêu biểu như gia đình ông Trần Bình Ka ở Sa Lao cả hai cha con cùng chung chiến hào chống Mỹ cứu nước.

Tháng 6/1966 cùng với nhân dân cả nước, nhân dân xã Tiên Nội lại bắt đầu vào cuộc chiến đấu chống Mỹ cứu nước ngay tại quê hương. Tiểu đoàn 63 thuộc Bộ Quốc phòng đã về xây dựng trận địa tên lửa và pháo cao xạ ngay tại trung tâm xã thời gian này nhân dân trong xã đang tập trung thu hoạch lúa chiêm xuân. Song Đảng bộ và nhân dân Tiên Nội vẫn dành một phần nhân lực cùng bộ đội tham gia đào công sự với phương châm “ngày thu hoạch lúa, tối đào công sự, hầm hào”. Nhờ vậy chỉ trong thời gian ngắn, 3 trận địa tên lửa và pháo cao xạ của tiểu đoàn 63 đã hoàn thành. Lực lượng dân quân du kích và nhân dân Tiên Nội đã đóng góp hơn 20.000 ngày công lao động đào hầm hào, trồng hàng trăm khóm chuối, bụi tre làm ngụy trang trận địa tên lửa.

Đầu năm 1967 mạng lưới ra đa tên lửa của tiểu đoàn 63 đã giăng cánh sóng để canh giữ bầu trời Nam Hà và bảo vệ thủ đô Thăng Long - Hà Nội, từ trận địa của xã Tiên Nội.

Ngày 14/2/1967, một tốp máy bay Mỹ đã lén lút đến ném 11 quả bom xuống đầu làng Hoà Trung (cách trận địa pháo cao xa 200 mét) nhằm huỷ diệt trận địa pháo của ta. Nhưng với tinh thần cảnh giác cao, sẵn sàng hiệp đồng chiến đấu tốt bộ đội tên lửa tiểu đoàn 63 đã kịp thời bắn rơi 2 máy bay Mỹ bảo vệ tuyến đường 1A thông suốt. Chiến công đó đã làm nức lòng cổ vũ nhân dân và lực lượng vũ trang Tiên Nội hăng say lao động sản xuất làm ra nhiều lúa, ngô, khoai thực phẩm để chi viện kịp thời cho đồng bào miền Nam và trực tiếp phục vụ bộ đội chiến đấu bảo vệ miền Bắc.

Quán triệt đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, xã Tiên Nội đã triển khai nhanh chóng việc xây dựng và ổn định lực lượng dân quân tự vệ. Đồng chí Bí thư Đảng uỷ xã trực tiếp là chính trị viên xã đội, đội ngũ dân quân tự vệ được biên chế thành các đội xung kích trực chiến đấu, đội cứu thương gồm 12 người được huyện đội Duy Tiên cử cán bộ chuyên trách xuống xã tập huấn về kỹ, chiến thuật nghiệp vụ sơ cấp cứu trong chiến đấu. Để tránh thiệt hại về người và của do máy bay địch ném bom, xã vận động toàn dân tham gia đào hầm trú ẩn, tại các gia đình đều có hầm ngoài vườn, trong nhà để chống địch đánh vào ban đêm. Các trường cấp I, cấp II, trạm y tế, nhà trẻ mẫu giáo, cửa hàng Hợp tác xã mua bán đều phải sơ tán xa chỗ trọng điểm. Các ngã đường giao thông lớn, bờ mương của xã cũng có hầm trú ẩn, các trường học có giao thông hào, hầm chữ A, học sinh đi học đội mũ làm bằng rom để chống bom bi.

Từ ngày 8 đến ngày 12/3/1967 Đại hội Đảng bộ lần thứ VII huyện Duy Tiên mang tên “Đại hội quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ của hai năm

(1967 - 1968) là đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, gương cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đề cao nhiệm vụ chống Mỹ cứu nước, phát huy cao độ tinh thần tự lực cánh sinh, tinh thần tiết kiệm dũng cảm phấn đấu vượt mọi khó khăn, tập trung sức tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, đẩy mạnh phong trào trong nông nghiệp nhằm giải quyết nhanh chóng và vững chắc về lương thực và thực phẩm, tiếp tục phát huy thắng lợi, cải tiến quản lý lần 2 để củng cố tốt hơn nữa quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, đảm bảo “sản xuất tốt, chiến đấu tốt phục vụ tiền tuyến”. Trong nông nghiệp huyện chỉ đạo phải chú trọng 3 cây là lúa, mía, khoai và 2 con là lợn và trâu bò. Đại hội đã đề ra mục tiêu phấn đấu trong nông nghiệp là : Phấn đấu đạt 5 tấn thóc, hai con lợn, một lao động/ha gieo trồng.

Cuối năm 1967 cuộc chiến tranh phá hoại ngày càng quyết liệt, địch không những chỉ đánh vào mục tiêu nhà máy, cầu cống mà đánh toàn bộ cả đường giao thông và những chỗ nghi là có trận địa của ta. Trước tình hình đó, để đảm bảo vừa sản xuất vừa chiến đấu, vừa sẵn sàng phục vụ chiến đấu và ổn định đời sống nhân dân. Đảng bộ xã Tiên Nội đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho nhân dân thấy rõ âm mưu của địch và thắng lợi bước đầu của ta, đồng thời mọi người chủ động phòng tránh, nguy trang để tránh địch gây thương vong. Việc sản xuất cũng thay đổi giờ đi làm ở những khu ruộng gần đường 1A theo qui luật đánh phá của địch để tránh gây thương vong và thực hiện khẩu hiệu “địch đến ta đánh thắng, địch đi ta lại sản xuất”. Địch thả bom nổ chậm ở Hoà Trung, máy bay đi khỏi, dân quân Sa Lao có mặt giải quyết hậu quả, đã cùng xã đội tháo bom đảm bảo bình yên cho thôn xóm. Ngày 5/6/1967 giặc Mỹ ném bom xuống

quốc lộ 1A sau xóm trại thôn Hoàng Thượng làm hỏng cả đường sắt và đường bộ. Do có sự chuẩn bị lực lượng từ trước, lực lượng thanh niên, dân quân tự vệ Tiên Nội đã kịp thời có mặt phối hợp với lực lượng thanh niên dân quân tự vệ xã Hoàng Đông để khắc phục hậu quả. Chỉ trong vòng gần một đêm lao động khẩn trương, đường 1A lại thông xe ô tô, tàu hoả lại rú còi chờ hàng, chờ quân chi viện cho tiền tuyến và đảm bảo giao thông đi lại của nhân dân.

Để hoàn thành chỉ tiêu trên giao và chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã đề ra trong hai năm 1967 – 1968. Nhân dân Tiên Nội đã phát huy thắng lợi của cuộc vận động cải tiến quản lý lần thứ nhất, tích cực tham gia cải tiến quản lý Hợp tác xã nông nghiệp lần thứ hai, năng suất lao động được tăng cao bằng việc tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và áp dụng kỹ thuật các khâu trong sản xuất nông nghiệp. Phong trào làm thuỷ lợi tiếp tục được củng cố, đội thuỷ lợi chuyên môn và các tổ thuỷ nông của Hợp tác xã tiến hành làm bờ vùng, bờ thửa, tu sửa lại hệ thống mương máng. Thực hiện phương châm “một hòn đất ba tác dụng”, vừa là bờ ruộng, vừa là máng tưới, vừa là đường giao thông được nhân dân hưởng ứng; khi hoàn thành đã đảm bảo công tác tưới tiêu theo đúng kỹ thuật đề ra. Việc chọn giống lúa được thực hiện tại ruộng, các Hợp tác xã đều có tổ xử lý giống theo khoa học, đảm bảo mạ gieo lên tốt không có sâu bệnh và lúa không bị lẫn các loại khác, khi năng suất lúa tăng thì phong trào Hợp tác xã cũng được đẩy mạnh, những năm trước Nhà nước phải hỗ trợ một phần lương thực thì năm 1968 xã Tiên Nội đã có lương thực cho đời sống nhân dân và hoàn thành nghĩa vụ Nhà nước giao.

Hơn ba năm chỉ là quãng thời gian ngắn ngủi nhưng đã để lại một dấu ấn đậm nét, một truyền thống vẻ vang của người dân Tiên Nội. Các phong trào rộng khắp và đồng đều được mọi tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng với tinh thần tự nguyện, tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả vì miền Nam ruột thịt”.

Từ năm 1965 đến năm 1968 xã Tiên Nội mặc dù bị chiến tranh phá hoại, nhưng trên các đường làng ngõ xóm của các thôn vẫn rợp bóng cây xanh. Những hàng cây xanh vừa cho thu hoạch hoa quả, vừa có bóng mát, vừa che mắt địch khi dân đi làm đồng đồng người. Tính bình quân theo đầu người, toàn xã trồng đạt 4 cây/người. Công tác vệ phòng bệnh, chữa bệnh được đẩy mạnh, trạm y tế xã ngoài cơ sở thuốc chữa bệnh thường xuyên còn có cơ sở thuốc chữa bệnh dự phòng cho chiến tranh phá hoại. Tất cả học sinh và người dân Tiên Nội đều thực hiện đi làm, đi học đều mang theo bông băng và túi thuốc cấp cứu.

Việc xây dựng và củng cố tổ chức Đảng tiến hành liên tục trong ba năm 1966 - 1968, việc chỉ đạo xây dựng chi bộ “bốn tốt” sát sao, các chi bộ của Tiên Nội thường xuyên đạt tiêu chuẩn là chi bộ “bốn tốt”. Hầu hết đảng viên trong giai đoạn này kiên định, vững vàng, bám chắc địa bàn, bám sát nhiệm vụ, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu. Từ việc kết hợp tốt việc chỉ đạo cùng một lúc hai nhiệm vụ, vì thế phong trào Hợp tác xã đẩy mạnh việc lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, chiến đấu đều có hiệu quả tốt. Trật tự an ninh nông thôn được duy trì, công tác quân sự địa phương được xã làm tốt, từ đó nhiều đợt ra quân rất khẩn trương nhưng xã Tiên Nội đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức trên giao.

II – TRANH THỦ THỜI GIAN HOÀ BÌNH ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT VÀ CHUẨN BỊ MỌI MẶT CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI LẦN THỨ HAI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ; TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG HOÀN TOÀN GIẶC MỸ XÂM LƯỢC (1969 – 1975)

Bị thất bại nặng nề ở miền Nam, nhất là trong cuộc tiến công và nổi dậy mùa xuân Mậu Thân năm 1968. Mặt khác miền Bắc xã hội chủ nghĩa vẫn vững vàng trong chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Ngày 31/3/1968 đế quốc Mỹ phải tuyên bố thu hẹp phạm vi ném bom và oanh tạc từ vĩ tuyến 19 trở vào. Đến ngày 01/11/1968 đế quốc Mỹ buộc phải chấm dứt cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất. Sau khi miền Bắc tạm yên tiếng súng, thực hiện Nghị quyết lần thứ 18 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá III), Huyện uỷ Duy Tiên chỉ đạo: Tranh thủ thời gian hoà bình, nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh để lại, khôi phục và phát triển kinh tế ổn định đời sống nhân dân và tăng cường sức người sức của cho cách mạng miền Nam.

Tháng 12/1968 Đại hội Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ VII đã đánh giá những kết quả, những cố gắng của quần dân huyện nhà trong những năm có chiến tranh phá hoại và đề ra mục tiêu thực hiện của năm 1969 - 1970 là : Tập trung sức xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho nông nghiệp, nhằm giải quyết nhanh chóng vấn đề lương thực, thực phẩm. Ba mục tiêu Đại hội đề ra là: 1,4 lao động, 4,5 tấn thóc, 1,8 con lợn/ha gieo trồng cả năm.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội và sự chỉ đạo trực tiếp của huyện uỷ Duy Tiên, Đảng bộ xã Tiên Nội đã tổng kết

đánh giá những thành tựu và tồn tại mọi mặt trong những năm có chiến tranh phá hoại và đề ra các giải pháp để khắc phục và phát triển trong thời bình. Đảng bộ xã đã chỉ đạo, tranh thủ thời gian hoà bình, toàn xã phải đẩy mạnh 3 mũi tiến công tạo đà cho kinh tế địa phương phát triển là: Thuỷ lợi, giao thông, cơ khí và đầu tư khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, thực hiện dần từng bước cơ giới hoá nông nghiệp. Năm 1969, trên mặt trận sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn không nhỏ: Hậu quả của chiến tranh phá hoại để lại cần phải nhanh chóng khắc phục: cơn bão lớn năm 1968 tàn phá nhà cửa, cầu cống, sân kho, chuồng trại phải tu sửa. Bước vào kế hoạch 1969 lại gặp mưa to, đồng ruộng úng lụt nghiêm trọng, đời sống nhân dân gặp khó khăn. Cũng trong thời gian này nước đê sông Hồng lên quá cao chưa từng có sau 21 năm. Nhân dân Tiên Nội vừa tổ chức vừa chống úng, tu sửa lại cống rãnh, mương máng nội đồng, vừa góp rào tre, nhân lực lên đê sông Hồng cùng các xã chống lũ. Những năm trước đây công tác thuỷ lợi ở các Hợp tác xã chỉ hình thành một số đội chuyên thì đến những năm 1970 - 1972 Hợp tác xã nông nghiệp xã đã thành lập đội thuỷ lợi với qui mô lớn hơn và các tổ chuyên khác cũng được thành lập và hoạt động như: Tổ tưới tiêu nước, tổ chọn giống, tổ làm phân, tổ làm bè hoa dâu. . .

Trong hai năm 1970 - 1971, thời tiết diễn biến khá phức tạp, sương muối và rét đậm kéo dài làm cho mạ chiêm xuân chết nhiều. Do thiếu mạ nhân dân phải khắc phục gieo thêm trên sân, hoặc gieo thẳng xuống ruộng. Tiếp đến là mưa kéo dài gây úng, đê Lê Mã Lương bị vỡ, nhân dân xã Tiên Nội đi đắp đê Mã Lương được tặng cờ và 500 đồng của Ủy ban hành chính huyện.

Tháng 12/1971, Đại hội Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ X. Đại hội đề ra nhiệm vụ: Phấn đấu giành 3 mục tiêu 1,4 lao động; 4,75 tấn thóc; 2,3 con lợn/ha gieo trồng. Do làm tốt công tác thủy lợi nên tình trạng úng ngập lúa ở Tiên Nội trong thời gian này không còn. Phong trào “sạch làng, tốt ruộng”, phong trào “làm phân xanh”, phong trào “kiện tướng bèo dâu” đã kịp thời giải quyết khó khăn về phân bón. Bình quân mỗi sào bắc bộ được bón trên 20 tạ phân các loại, 90% diện tích lúa có phân bón thúc. Để tăng năng suất cây trồng, tổ khoa học kỹ thuật đã chọn giống và xử lý giống tốt. 80% diện tích lúa của xã được cấy bằng giống lúa Nông nghiệp 5, Nông nghiệp 8 và Chân Châu lùn, đây là những giống có năng suất cao. Phong trào “Cắm thẻ nhận ruộng” để chăm sóc và xây dựng cánh đồng “5 tấn/ha” được đẩy mạnh, năng suất lúa của giống lúa mới đã vượt 10% so với giống lúa cũ. Nhiều thửa ruộng của Hợp tác xã đạt 5 tấn thóc/ha cả năm. Năm 1971 mặc dù bị lũ, Hợp tác xã Nguyễn Tiên cũng đạt năng suất lúa bình quân trên 26 tạ/ha một vụ.

Về chăn nuôi Đảng bộ xã Tiên Nội đã quán triệt chỉ đạo theo Nghị quyết 136 và Nghị quyết 19 của hội đồng Chính phủ đưa ngành chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính. Các hộ gia đình được giao chỉ tiêu đàn lợn và trọng lượng xuất chuồng. Các trại lợn tập thể cử cán bộ đi tham quan, bồi dưỡng nên đầu năm đã đưa đàn lợn lai kinh tế vào chăn nuôi. Vì vậy 2 năm 1970 - 1971 đàn gia súc, gia cầm ở Tiên Nội đạt 130% so với kế hoạch huyện giao.

Cùng với sự phát triển, ổn định của sản xuất nông nghiệp, việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho Hợp tác xã cũng được chú trọng. Ngoài việc xây dựng lại bờ vùng bờ